

Bản án số: 04/2022/HS-ST

Ngày: 19/01/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hồng

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn P, sinh ngày 30/6/1985 tại Tp. Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn HP, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Trương Thị L (sinh năm 1959); có vợ là Nguyễn Thị T (sinh năm 1987) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn C, sinh năm 1969; trú tại: Thôn T, xã H2, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Phạm Thị Kh, sinh năm 1937; trú tại: Thôn T, xã H2, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992; trú tại: Thôn TV, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

Bà Phạm Thị Kh ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992; trú tại: Thôn TV, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền lập ngày 10/9/2021). Chị Trang có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Một thành viên PĐ; địa chỉ: Thôn TP, xã Đ, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Ngọc Ph1 – Chức vụ: Giám đốc công ty. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1983; trú tại: Tổ 05, phường H3, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Ông Hồ Hoàng L, sinh năm 1985; trú tại: Thôn ĐL xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Ông Đỗ T2, sinh năm 1974; trú tại: Thôn ĐL, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 14/7/2021, Trương Văn P điều khiển xe ô tô BKS 92C - 084.08 lưu thông trên đường quốc lộ 14G theo hướng H đi ngã ba Túy Loan. Khi đến đoạn thuộc thôn An Tân, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, P quan sát thấy xe mô tô BKS 43K1-024.72 do ông Nguyễn C điều khiển chạy cùng chiều phía trước. Lúc này, P tăng ga điều khiển xe ô tô vượt lên nhưng không đảm bảo an toàn dẫn đến xe ô tô BKS 92C-084.08 do P điều khiển va chạm với xe mô tô BKS 43K1-024.72 do anh C điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông Nguyễn C tử vong tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 84/GP-PY, ngày 28/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng, kết luận: Nguyễn C tử vong là do đa chấn thương.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô BKS: 43K1 – 024.72 và giấy chứng nhận đăng ký xe.

- 01 xe ô tô BKS: 92C – 084.08 và giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm.

- 01 giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 18/7/2018 mang tên Trương Văn P.

Kết quả khám nghiệm hiện trường sau khi tai nạn xảy ra thể hiện:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là quốc lộ 14G nơi có ngã ba giao nhau với đường vào khu dân cư thôn An Tân, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang. Mặt đường rộng 6,05m, được trải thảm nhựa bằng phẳng chia thành hai phần đường xe chạy bằng vạch sơn vàng ở giữa. Phần đường hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng nơi xảy ra tai nạn giao thông rộng 3,15m, làn ngược lại rộng 2,91m, tầm nhìn không bị che khuất.

Chọn cột mốc Km H7/3 nằm bên trái đường hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng. Chọn mép đường bên phải hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng làm mép đường chuẩn. Tất cả các số đo đều được kéo vuông góc vào mép đường chuẩn.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1): vết su lốp; (2): vị trí nạn nhân; (3): xe mô tô 43K1- 024.72; (4) xe ô tô 92C- 084.08.

- Vết (1): Vết su lốp đôi để lại trên mặt đường nhựa dài 6,00 m, rộng 0,40 m chiều hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,50m và cách ngã ba đường vào khu dân cư An Tân về hướng Đà Nẵng là 2,20 m. Cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,55m và cách đầu nạn nhân là 5,60m.

- Vết (2): Vị trí nạn nhân, nạn nhân nằm sấp, đầu bị biến dạng và quay ra hướng mặt đường, đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 0,90 m và cách trực sau xe mô tô BKS: 43K1 – 024.72 là 2,80 m.

- Vết (3) vị trí xe mô tô 43K1 -024.72 ngã qua trái, đầu xe quay chéo về hướng Đà Nẵng, đuôi xe quay chéo về hướng Quảng Nam. Trục trước xe mô tô cách mép đường chuẩn là 0,55 m, trục sau xe mô tô cách mép đường chuẩn là 0,10 m. Từ trục trước xe mô tô đi về hướng Đà Nẵng 30,10 m là trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS: 92C – 084.08.

- Vết (4): Xe ô tô 92C – 084.08 dừng sát mép đường bên phải đầu quay về hướng Đà Nẵng. Trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 0,10 m, trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn là 0,10 m.

- Mốc hiện trường cách trục trước xe mô tô 43K1 – 024.72 là 11,55 m. Chiều rộng nơi giao nhau giữa đường quốc lộ 14G và đường vào khu dân cư An Tân là 6,90 m.

- Kiểm tra hiện trường về hướng Quảng Nam có một biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải cách mép mốc nơi giao nhau là 25,00 m.

Tại kết luận giám định số: 83/GĐ-CH ngày 06/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng xác định:

1. Dấu vết va chạm và chiều hướng vết va chạm giữa các phương tiện:

Trên xe ô tô biển số 92C-084 08, được sơn màu xanh, có 03 dấu vết

- Vết 1: Vết trầy xước, mất sơn màu xanh tại đầu bên phải thanh cản trước, vị trí thấp nhất cách mặt đất 71cm. Vết có dạng không liên tục nằm trong diện (16x6)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau

- Vết 2. Vết trầy xước su tại má lốp bên phải bánh trước, vị trí bắt đầu cách 3cm phía trên số “1” đầu tiên trong dãy số “11.00R20” in trên má lốp. Vết có dạng thẳng, kích thước (20x1,5) cm. Vết có chiều hướng ngược chiều kim đồng hồ, từ ngoài vào tâm bánh xe.

- Vết 3: Các vết mất bụi, in hằn vằn vãi sợi tại các bộ phận dọc theo thân bên phải xe ô tô gồm: Đầu bên phải thanh cản nhựa trước, viền trên- sau của chắn bùn bánh trước, mặt ngoài hai thanh cản bảo vệ phía dưới thùng xe. Các vết có dạng không liên tục, kích thước lần lượt là (7x80)cm, (6x1,5)cm và (5x2)cm, (200x40)cm. Các vết có chiều hướng từ trước về sau.

Trên xe mô tô biển số 43K1-024.72, được sơn màu trắng, có 03 dấu vết:

- Vết 1: Vết trầy xước decal, nhựa kèm bám dính chất màu xanh tại viền yếm chắn gió bên trái, vị trí thấp nhất cách mặt đất 67cm. Vết có dạng không liên tục nằm trong diện (916)cm. Vết có chiều hướng từ sau ra trước. Vết đã mất một phần đặc điểm do bị vết mài mòn hình thành sau đề lên.

- Vết 2: Vết mất bụi, trầy xước kim loại tại mặt ngoài đầu gác chân sau bên trái, cao cách mặt đất 30cm. Vết có dạng không liên tục nằm trong diện (2,5 x1,5)cm. Vết có chiều hướng từ trên xuống dưới, về trước.

- Vết 3: Các vết trầy xước, cong lệch, bung vỡ nhựa, kim loại tại các bộ phận dọc theo thân bên trái xe gồm: Ốp nhựa đèn chiếu sáng, đèn báo chuyển hướng đầu xe, ốp nhựa đầu xe, kính chiếu hậu, chắn bùn trước, yếm chắn gió, gác chân trước, ốp nhựa thân xe, thanh cản bảo vệ yên sau, ốp nhựa đuôi xe, đèn chiếu sáng đuôi xe, khung viền ốp nhựa biển số. Các vết có chiều hướng từ trước về sau

2. Cơ chế hình thành dấu vết:

- Vết 1 trên xe ô tô biển số 92C-084.08 hình thành phù hợp do đầu bên phải thanh cản trước của xe ô tô này va chạm với viền yếm chắn gió bên trái của

xe mô tô biển số 43K1-024.72, tạo nên vết 1 tương ứng trên xe mô tô biển số 43K1024.72.

- Vết 2 trên xe ô tô biển số 92C-084.08 hình thành phù hợp do má lốp bên phải bánh trước của xe ô tô này va chạm với mặt ngoài đầu gác chân sau bên trái của xe mô tô biển số 43K1-024.72, tạo nên vết 2 tương ứng trên xe mô tô biển số 43K1-024.72.

- Vết 3 trên xe ô tô biển số 92C-084.08 hình thành phù hợp không do va chạm trực tiếp với xe mô tô biển số 43K1-024.72.

- Vết 3 trên xe mô tô biển số 43K1-024.72 hình thành phù hợp do xe ngã sang trái xuống đường, các bộ phận của xe chà sát với mặt đường.

- Dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là vết trầy xước, mất sơn màu xanh tại đầu bên phải thanh cản trước (vết 1) trên xe ô tô biển số 92C-084.08 với vết trầy xước decal, nhựa bám dính chất màu xanh tại viền yếm chắn gió bên trái (vết 1) trên xe mô tô biển số 43K1-024.72.

3. Khi va chạm xảy ra, xe ô tô biển số 92C-084.08 có tốc độ lớn hơn tốc độ của xe mô tô biển số 43K1-024.72.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 46/CSĐT và số: 47/CSĐT cùng ngày 28/10/2021, trả lại xe mô tô 43K1 – 024.72 và giấy đăng ký xe cho chị Nguyễn Thị Trang. Trả lại xe ô tô BKS 92C – 084.08 và các giấy tờ liên quan cho anh Hồ Hoàng Lưu.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Văn P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trương Văn P như Cáo trạng đã đề cập, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận diễn biến vụ án đúng như cáo trạng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến gì về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo có cơ hội và điều kiện chăm lo cho gia đình.

Đại diện gia đình người bị hại trình bày đã nhận bồi thường của bị cáo và chủ xe ô tô số tiền 150.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản, sơ đồ hiện trường, các biên bản khám nghiệm, kết luận giám định pháp y cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 14/7/2021, bị cáo Trương Văn P điều khiển xe ô tô BKS 92C-084.08 lưu thông trên đường quốc lộ 14G theo hướng H đi ngã ba Túy Loan. Khi đến đoạn thuộc thôn An Tân, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo điều khiển xe ô tô tăng ga vượt xe mô tô BKS 43K1-024.72 do ông Nguyễn C điều khiển chạy cùng chiều phía trước nhưng không đảm bảo an toàn dẫn đến xe ô tô BKS 92C-084.08 va chạm với xe mô tô BKS 43K1-024.72 gây ra tai nạn giao thông; hậu quả làm ông Nguyễn C bị chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây ra hậu quả là làm chết 01 người. Như vậy, hành vi của bị cáo Trương Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông đường bộ nói riêng và tình hình trật tự trị an xã hội nói C. Do đó, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục đồng thời làm gương, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ cho người khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại cũng có phần lỗi là chưa có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo có ông ngoại là Liệt sĩ Trương Cừ đã hi sinh trong cuộc kháng chiến giải phóng đất nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ sở hữu xe ô tô đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (trong đó bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng, chủ sở hữu xe bồi thường 120.000.000 đồng), đại diện hợp pháp của gia

đình bị hại đã có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 460186005543 mang tên Trương Văn P do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 18/7/2018 là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trương Văn P 01 (*một*) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (*hai*) năm, tính từ tuyên án sơ thẩm (ngày 19/01/2022). Giao bị cáo Trương Văn P cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Trương Văn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương Văn P phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên trả cho bị cáo Trương Văn P 01 giấy phép lái xe hạng C số 460186005543 mang tên Trương Văn P do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 18/7/2018.

(Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2022)

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THA dân sự huyện Hòa Vang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Anh Tuấn